



PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở TỈNH LAI CHÂU

LÒ VĂN GIÀNG*

1. Một số kết quả về phát triển kinh tế - xã hội thời gian qua.

Lai Châu là một tỉnh miền núi phía Bắc, dân cư sống chủ yếu bằng nông nghiệp. Thời gian qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn do những biến động không thuận lợi của kinh tế thế giới cũng như trong nước nhưng về cơ bản, kinh tế Lai Châu vẫn tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức cao. Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, nhất là chương trình phát triển cây cao su đã tạo ra sự chuyển đổi quan trọng về cơ cấu cây trồng. Tỷ trọng ngành nông - lâm - ngư nghiệp trong GDP chiếm 36,36%, giảm 3,61% so với năm 2007; tương ứng, công nghiệp - xây dựng chiếm 33,04%, tăng 2,8% và dịch vụ chiếm 30,6%, tăng 0,82%.

Năm 2008, nhờ sự chỉ đạo kịp thời của các cấp, các ngành, sự cố gắng khắc phục khó khăn của nhân dân các dân tộc nên sản xuất nông nghiệp phát triển khá, hầu hết diện tích và năng suất cây trồng đều tăng so với năm trước, an ninh lương thực được đảm bảo; giá cả một số mặt hàng nông sản tăng khá, có lợi cho nông dân. Theo thống kê, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt khoảng 141.640 tấn, tăng 4.285 tấn so với năm 2007. Cây công nghiệp dài ngày tiếp tục phát triển ổn định: trong năm đã trồng mới 60 ha chè, sản lượng chè búp tươi ước đạt 20.076 tấn, bằng 107% kế hoạch; trồng mới 336 ha thảo quả, đạt 112% kế hoạch... Sản xuất, nuôi trồng thủy sản tiếp tục phát triển. Công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ

thuật nuôi trồng thủy sản cho các hộ nông dân được triển khai có hiệu quả.

Sản xuất công nghiệp có bước chuyển biến tích cực, thu hút được nhiều đơn vị tham gia vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, cơ bản đã đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 125.517 triệu đồng (giá cố định), bằng 106,4% so với kế hoạch, tăng 21,2% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 44.218 triệu đồng; khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 78.695 triệu đồng.

Hoạt động thương mại có bước phát triển mạnh mẽ, mạng lưới phân phối được mở rộng đến các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, hàng hóa đa dạng và phong phú. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 25,56 triệu USD; trong đó, giá trị xuất khẩu của địa phương đạt 6,7 triệu USD, bằng 100% kế hoạch. Giá trị nhập khẩu đạt 5,8 triệu USD, bằng 116% kế hoạch, tăng 38% so với năm trước. Hệ thống nhà hàng, khách sạn, siêu thị... phát triển nhanh; chất lượng các hoạt động dịch vụ như thương mại, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông... từng bước được nâng lên, cơ bản đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng cao và vượt kế hoạch. Tổng vốn đầu tư phát triển nguồn vốn nhà nước do tỉnh quản lý đạt 1.737 tỉ đồng, tăng 34% so với năm 2007.

* Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu.

Công tác quản lý đầu tư được tăng cường chỉ đạo. Công tác thu hút, cấp chứng nhận đầu tư, quản lý thực hiện sau cấp phép được quan tâm. Đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 65 dự án với tổng vốn đầu tư là 1.743 tỉ đồng, nâng tổng số dự án được cấp chứng nhận đầu tư lên 134 dự án với tổng số vốn đăng kí đầu tư là 11.447 tỉ đồng.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội cũng được quan tâm toàn diện, phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được duy trì và phát triển khá. Công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động được thực hiện tốt, góp phần ổn định đời sống nhân dân, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 39,89% năm 2007 xuống còn 34,7% năm 2008. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, nhất là cho người nghèo, các dân tộc đặc biệt khó khăn, các gia đình chính sách,... Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và trung học cơ sở được triển khai đồng bộ. Năm 2008 có 98/98 xã, 6/6 huyện, thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; 75/98 xã, 3/6 huyện, thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông cao hơn năm trước. Hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày càng được quan tâm. Hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe được duy trì thường xuyên, đặc biệt là công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo và trẻ em. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất - kinh doanh thực phẩm được triển khai tích cực góp phần làm giảm số ca, vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc trẻ em được duy trì thường xuyên.

Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính được quan tâm đúng mức. Đến nay, toàn tỉnh đã có 3 đơn vị thực hiện cơ chế "một cửa liên thông"; 9/25 cơ quan

chuyên môn cấp tỉnh, 6/6 huyện, thị xã, 55/98 cấp xã phường đã và đang tổ chức có hiệu quả mô hình cơ chế "Một cửa" và "Một cửa liên thông". Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được duy trì theo quy định. Đã tiếp nhận 627 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; tiếp 392 lượt người dân đến khiếu kiện; trong đó, đã giải quyết nhiều đơn thư của nhân dân...

Chính trị quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, những diễn biến phức tạp tại các điểm nóng về di cư tự do và tuyên truyền đạo trái pháp luật được giải quyết.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn những hạn chế. Kinh tế phát triển chưa đồng đều, chưa bền vững. Đời sống nhân dân, nhất là người nghèo, người có thu nhập thấp, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai còn gặp nhiều khó khăn. Sản xuất công nghiệp tuy phát triển khá so với cùng kì, nhưng quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, công nghệ sản xuất còn lạc hậu, sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường không cao. Nguồn vốn đầu tư xây dựng còn hạn chế; công tác đền bù giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc. Tình trạng công trình chậm tiến độ chưa được khắc phục; tiến độ triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm, tỉ lệ giải ngân đạt thấp...

Chất lượng giáo dục tuy đã được cải thiện nhưng còn chênh lệch giữa các vùng trong tỉnh. Mức giảm tỉ lệ sinh thấp so với kế hoạch, tỉ lệ bà mẹ sinh con thứ 3 tăng cao. Tỉ lệ hộ nghèo giảm nhanh nhưng nguy cơ tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới còn cao.

Việc giải quyết một số vấn đề bức xúc của xã hội còn chậm, kết quả hạn chế. Hiệu quả công tác cải thiện chưa cao. Chương trình cải cách hành chính triển khai chậm, thiếu quyết liệt, chưa đồng bộ, các thủ tục hành chính chậm cải tiến...

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

2. Các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

a. Nhiệm vụ.

Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội; tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thông thoáng để thu hút mạnh các nguồn lực đầu tư nhằm khai thác tối đa tiềm năng và lợi thế của tỉnh, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, tăng nhanh sản phẩm xã hội, tăng thu ngân sách địa phương. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án trọng điểm và các dự án sử dụng nguồn trái phiếu Chính phủ... Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu năm 2009, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra. Cụ thể:

- *Về phát triển kinh tế:* Nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng bằng việc chủ động về cơ cấu giống mới, tập trung thâm canh tăng vụ, phấn đấu tổng sản lượng lương thực đạt 145.600 tấn. Tập trung phát triển cây chè, thảo quả, cao su, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật hình thành các vùng sản xuất tập trung, gắn với cơ sở sản xuất và chế biến, tiếp tục trồng mới 100 ha chè, 380 ha thảo quả, 2.500 ha cao su. Tập trung phát triển mạnh các loại gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, đặc biệt là các dự án giao thông nông thôn, dự án thủy lợi vốn OPEC.

Tập trung phát triển các ngành công nghiệp, thủ công nghiệp có thế mạnh. Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch phát triển các khu công nghiệp Mường So và cụm công nghiệp thị xã Lai Châu, các dự án đầu tư thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản, khai thác vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản, tiểu thủ công nghiệp truyền thống. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp

đầu tư mới mở rộng sản xuất, đa dạng các sản phẩm công nghiệp. Tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư phát triển các ngành hàng có lợi thế về nguồn nguyên liệu. Xây dựng sản phẩm chủ lực để tập trung đầu tư; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Tổ chức tốt mạng lưới phân phối, lưu thông hàng hóa; khuyến khích các doanh nghiệp phát triển mạnh mạng lưới phân phối bán buôn và bán lẻ để đảm bảo cung ứng hàng hóa với giá cả hợp lý, nhất là hàng tiêu dùng thiết yếu và tại điểm bán hàng ở vùng sâu, vùng xa; thực hiện tốt chính sách trợ cước, trợ giá đối với các mặt hàng thiết yếu; tổ chức tốt việc tiêu thụ hàng hoá nông - lâm sản của nhân dân khu vực miền núi.

Tiếp tục xây dựng hệ thống đường đến trung tâm các xã, tăng cường năng lực vận tải cả về số lượng, chất lượng và phương tiện vận chuyển hàng hóa và hành khách. Tiếp tục mở các tuyến vận tải mới, mở rộng các hình thức vận tải, chú trọng loại hình vận tải chất lượng cao, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân. Thúc đẩy phát triển thị trường bưu chính, viễn thông, nâng cao chất lượng dịch vụ; đa dạng hoá các loại hình dịch vụ như điện báo, thư báo, chuyển phát nhanh, dịch vụ gửi tiền, ... đến các địa bàn khó khăn, từng bước đưa dịch vụ internet đến các xã trong tỉnh. Tiếp tục xây dựng phát triển các điểm bưu điện, văn hoá xã, phấn đấu đến hết năm 2009, có 80/98 xã có điểm bưu điện, văn hoá xã, đảm bảo nhân dân các dân tộc vùng sâu, vùng xa nắm bắt các thông tin nhanh, chính xác, nâng cao sự hiểu biết, rút ngắn khoảng cách với các khu vực thành thị.

Thực hiện tốt công tác thu ngân sách trên địa bàn. Huy động tối đa các nguồn lực của các thành phần kinh tế đầu tư thực hiện các mục tiêu của kế hoạch phát triển

kinh tế - xã hội năm 2009 cũng như kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006-2010. Tập trung đẩy mạnh việc triển khai giải ngân nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung, vốn trái phiếu Chính phủ cho giao thông, thủy lợi, y tế và giáo dục; sớm đưa các công trình vào sử dụng và nâng cao hiệu quả công trình. Cải thiện hệ thống cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt cho đồng bào các dân tộc. Có chính sách thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp.

- *Phát triển các lĩnh vực xã hội:* Tăng cường chỉ đạo việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ, các mô hình hiệu quả tại các khu vực thích hợp vào áp dụng trong các lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp. Tiếp tục đổi mới công nghệ và nâng cao trình độ quản lý để tăng sản lượng, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý sản xuất - kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, môi giới, dịch vụ khoa học công nghệ để phát triển thị trường công nghệ. Đưa công nghệ thông tin vào phục vụ điều hành, quản lý của các cơ quan nhà nước.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý giáo dục, thực hiện tốt việc phân cấp quản lý giáo dục, nâng cao trách nhiệm và tính năng động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục. Xây dựng và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong toàn tỉnh. Củng cố, duy trì và phát huy kết quả thực hiện xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phấn đấu hoàn thành phổ cập trung học cơ sở thêm 23 xã, hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Xây dựng kế hoạch thực hiện phổ cập trung học phổ thông ở những nơi có điều kiện. Thực hiện mục tiêu giảm tỉ lệ sinh, nâng cao chất lượng dân số gắn với nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình. Giảm tỉ lệ bà mẹ sinh con thứ 3. Giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống còn dưới 30%.

Thực hiện tốt chính sách lao động giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để tăng năng suất hiệu quả kinh tế, tạo việc làm mới cho 4.300 lao động, giảm tỉ lệ thất nghiệp. Tiếp tục triển khai và đẩy mạnh xã hội hóa công tác xóa đói giảm nghèo, phấn đấu giảm tỉ lệ hộ nghèo chung của toàn tỉnh xuống còn 28,95%.

Phát triển mạng lưới thiết chế văn hoá cơ sở phù hợp với truyền thống văn hoá của từng dân tộc, đặc biệt là nhà văn hoá thôn, bản. Tổ chức điều tra, sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến các giá trị văn hoá, nghệ thuật các dân tộc thiểu số. Bảo tồn các di sản văn hóa vùng lòng hồ các thủy điện.

Thực hiện bình đẳng giữa các dân tộc, bảo đảm tự do tín ngưỡng tôn giáo, đồng thời, ngăn chặn các phần tử xấu lợi dụng tự do tín ngưỡng, tuyên truyền đạo trái pháp luật, lôi kéo kích động chia rẽ đoàn kết dân tộc.

Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng địa phương vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội nhằm tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển.

- Cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính, coi đây là khâu đột phá có bước tiến mới về chất. Nâng cao vai trò và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế và xã hội cho các địa phương đi đôi với tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát và xử lý theo pháp luật. Việc phân cấp quản lý phải gắn với phân cấp biên chế và ngân sách nhà nước.

Công bố công khai, minh bạch những quy định về các thủ tục và giấy tờ cần thiết đối với từng thủ tục hành chính tại các công sở, làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát. Tăng cường công tác đào

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

tao, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, để có đủ kỹ năng và năng lực thực hiện nhiệm vụ. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức.

b. Giải pháp.

Một là, tập trung phát triển sản xuất, nhất là đối với những ngành, lĩnh vực có lợi thế, những sản phẩm có đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế như phát triển cây cao su, sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng, khai thác chế biến khoáng sản, thủy điện, phát triển kinh tế cửa khẩu, sản xuất hàng hóa xuất khẩu tại địa phương.

Rà soát, kiểm tra các công trình đầu tư xây dựng cơ bản, ưu tiên bố trí vốn các công trình đã quyết toán, hoàn thành, công trình đang thi công có khối lượng thực hiện lớn, công trình trọng điểm; thực hiện giãn, hoãn các công trình chưa thật bức thiết, hạn chế khởi công mới; chỉ khởi công những công trình bức thiết, đủ thủ tục đầu tư trước ngày 31-10-2008. Kiện toàn và tăng cường lực lượng cán bộ cho các Ban quản lý dự án.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội, chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỉ trọng lao động phi nông nghiệp, đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế bền vững, tạo môi trường thông thoáng để thu hút mạnh các nguồn lực đầu tư để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

Bố trí nguồn vốn đầu tư hỗ trợ sản xuất nông nghiệp một cách hợp lý theo hướng ưu tiên cho chăn nuôi đại gia súc, phát triển rừng, hình thành vành đai thực phẩm ở thị xã, thị trấn,... cân đối nguồn vốn và chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Tỉnh ủy.

Hai là, thực hiện tốt chủ trương của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc đặc biệt khó khăn, phấn đấu không còn hộ đói.

giảm mạnh hộ nghèo, trước hết là tập trung giải quyết tốt những vấn đề bức thiết như điều kiện sống, chuyển đổi cơ cấu sản xuất,... đồng thời giải quyết tốt vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng, nâng cao dân trí,... với bước đi phù hợp.

Tăng cường đào tạo nghề cho người lao động, đi đôi với giải quyết việc làm, thực hiện tốt các chính sách xã hội, chú ý chính sách về đảm bảo đời sống nhân dân khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng phục vụ yêu cầu xây dựng ở thị xã, thị trấn, đồng bào vùng tái định cư,... Đẩy mạnh triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao,... phục vụ kỉ niệm 100 năm thành lập tỉnh.

Ba là, tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, nhất là quản lý đất đai, nguồn vốn, đầu tư xây dựng cơ bản... đi đôi với tăng cường các biện pháp cải cách hành chính và thực hiện tốt chủ trương về phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, thực hành tiết kiệm; xử lý nghiêm minh những vụ việc vi phạm.

Đảm bảo quốc phòng - an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia, có biện pháp quản lý, chấn chỉnh kịp thời tình trạng lợi dụng tự do tôn giáo, truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do... ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 về "Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước"; tăng cường phân cấp quản lý, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong giải quyết công việc hành chính.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền các cấp, nêu cao vai trò của đảng viên, tập hợp Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, tổ chức các phong trào thi đua sâu rộng trong cán bộ, nhân dân, nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội □